

TƯ DUY KINH NGHIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ TRONG HOẠT ĐỘNG THỰC TIỄN

TRẦN THỊ THUẬN VŨ(*)

Bài viết góp phần làm rõ thêm tư duy kinh nghiệm và vai trò của nó trong hoạt động nhận thức và cải tạo hiện thực khách quan của con người. Theo tác giả, tư duy kinh nghiệm có những giá trị, ưu thế nhất định, song cũng có những hạn chế mà tự nó không thể vượt qua. Do đó, để phát huy vai trò của tư duy kinh nghiệm, cần phải đặt nó trong mối liên hệ thống nhất với tư duy lý luận, bởi chỉ có tư duy lý luận mới khắc phục được tính chất phiến diện, hạn hẹp của tư duy kinh nghiệm.

Tư duy kinh nghiệm là một giai đoạn tất yếu của nhận thức lý tính, nó có vai trò quan trọng trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người. Ở nước ta, khi nói đến tư duy kinh nghiệm, không ít người thường chỉ đề cập đến những hạn chế, mà không thấy được những ưu điểm của nó. Vì vậy, việc đánh giá đúng vai trò, vị trí của tư duy kinh nghiệm để có thể phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế của nó là việc làm cần thiết trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong bài viết này, chúng tôi chủ yếu cố gắng làm rõ vai trò của tư duy kinh nghiệm đối với hoạt động thực tiễn trong thời kỳ đổi mới và hội nhập của nước ta hiện nay.

Tư duy kinh nghiệm là một giai đoạn của nhận thức lý tính, mà trong đó người ta rút ra những tri thức về sự vật, hiện tượng khách quan, chủ yếu, thông qua con đường khái quát, quy nạp những tài liệu kinh nghiệm. Tư duy kinh nghiệm được hình thành một cách trực tiếp trong quá trình hoạt động thực tiễn của chủ thể nhằm mục đích cải biến khách thể. Nó thường phản ánh những thuộc tính, tính chất của các đối tượng có tác động trực tiếp tới chủ thể. Đối tượng phản ánh của nó là những thuộc tính, tính chất của khách thể hiện thực; ngược lại, đối tượng của tư duy lý luận là những khách thể trừu tượng. Sự khác nhau về mặt đối tượng được xem là dấu hiệu căn bản để phân biệt hai giai đoạn kinh nghiệm và lý luận trong nhận thức.

Là những cấp độ khác nhau của cùng một quá trình nhận thức lý tính, nhưng tư duy kinh nghiệm và tư duy lý luận không đối lập, tách rời nhau, mà thống nhất với nhau thông qua hoạt động thực tiễn. V.I.Lênin đã từng khẳng định: "Muốn hiểu biết thì phải bắt đầu tìm hiểu, nghiên cứu từ kinh nghiệm, từ kinh nghiệm mà đi đến cái chung"(1).

Ở nước ta, một số công trình nghiên cứu đã đồng nhất tư duy kinh nghiệm với nhận thức cảm tính; hoặc chỉ coi "tư duy kinh nghiệm là thứ tư duy tiên khoa học"(2). Quan niệm đó đã dẫn đến việc tuyệt đối hoá vai trò của tư duy lý luận; coi thường tư duy kinh nghiệm. Thực chất, tư duy kinh nghiệm là giai đoạn tất yếu của nhận thức lý tính. Do vậy, nó cũng có khả năng phát hiện các quy luật và định hướng hoạt động thực tiễn của con người, chứ không chỉ tư duy lý luận mới có thể làm được việc này. Vai trò của tư duy kinh nghiệm đối với hoạt động nhận thức và thực tiễn kém hơn tư duy lý luận, nhưng không vì thế mà chúng ta có thể tuyệt đối hoá vai trò của tư duy lý luận, hoặc xem nhẹ vai trò của tư duy kinh nghiệm.

Tư duy kinh nghiệm hướng tới giải quyết những nhiệm vụ trước mắt, cụ thể,

(*) Thạc sĩ, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

(1) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.29. Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1981, tr.220.

(2) Hoàng Chí Bảo. *Từ tư duy kinh nghiệm đến tư duy lý luận*. Tạp chí Thông tin lý luận, số 6, 1988, tr.55.

đang đặt ra; phát hiện và giải quyết vấn đề một cách trực tiếp. Nhờ đặc tính trực tiếp phản ánh hiện thực khách quan, nên tư duy kinh nghiệm rất mềm dẻo, linh hoạt, năng động và nhạy cảm trước thực tiễn, dễ thích nghi với những thay đổi của thực tiễn. Hơn nữa, tư duy kinh nghiệm ẩn chứa khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề một cách nhạy bén. Chúng ta có thể thấy rất rõ vai trò của tư duy kinh nghiệm trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha ta. Ngày nay, dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn chỉ đạo sản xuất, các cán bộ ở cơ sở đã phát hiện ra những điểm bất hợp lý trong mô hình hợp tác xã nông nghiệp, từ đó họ đã thực hiện "khoán chui". Nhờ những phát hiện đó mà Đảng, Nhà nước ta đã kịp thời bổ sung và điều chỉnh chính sách: xây dựng và thực hiện chính sách "khoán 100", "khoán 10"... Kết quả là từ một nước phải nhập khẩu lương thực, Việt Nam đã tự đảm bảo an ninh lương thực và hơn thế, trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ hai trên thế giới. Theo đó, có thể nói, ở một mức độ nào đó, tư duy kinh nghiệm cũng cung cấp tiền đề lý luận - thực tiễn đầu tiên cho việc hoạch định chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng ta.

Hoạt động lao động sản xuất và quản lý xã hội của con người là một thực tiễn vô cùng sinh động và đa dạng. Các hoạt động đó luôn đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ, tình huống cần phải giải quyết. Tư duy kinh nghiệm giúp con người vận dụng những kinh nghiệm đã được tích lũy trong quá trình nhận thức trước đó để giải quyết một cách khá hiệu quả nhiều vấn đề mới phát sinh, nhiều nhiệm vụ trước mắt, cụ thể do thực tiễn đặt ra. Thực tế cho thấy, những người thợ có nhiều kinh nghiệm có khả năng phán đoán tình huống nhanh chóng, chính xác và đưa ra giải pháp rất hiệu quả trong lĩnh vực làm việc của họ.

Nhờ bám sát thực tiễn, nên những giải pháp mà tư duy kinh nghiệm đưa ra để

phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Những tri thức kinh nghiệm có thể được cảm nhận, thấu hiểu thông qua khả năng quan sát, kiểm tra trực tiếp nên dễ dàng áp dụng vào thực tiễn. Về điểm này, C.Mác cũng đã thừa nhận rằng, kinh tế chính trị thông thường tiện lợi hơn nhiều trong giao dịch hàng hoá thường ngày, điều đó có nghĩa là tư duy kinh nghiệm có vai trò quan trọng trong hoạt động thực tiễn của con người. Cũng chính nhờ bám sát thực tiễn, tư duy kinh nghiệm đã đưa ra được nhiều giải pháp tối ưu cho việc phát triển sản xuất. Ở nước ta, nhiều nông dân đã nghiên cứu và sáng chế ra các máy nông cụ rất hiệu quả, như máy gặt đập liên hợp, máy gieo hạt, máy bóc ngô, máy thái hành, máy đào ao... dựa trên những kinh nghiệm của họ trong thực tiễn sản xuất. Có thể nói, tư duy kinh nghiệm có một vai trò rất lớn trong hoạt động thực tiễn của con người.

Tính trực tiếp của tư duy kinh nghiệm cũng góp phần *loại bỏ những giải pháp không phù hợp mà tư duy lý luận đưa ra*. Bởi vì, giữa lý luận và thực tiễn vẫn còn là một khoảng cách, tư duy kinh nghiệm là nhịp cầu nối quan trọng giữa tư duy lý luận và thực tiễn, gắn lý luận với thực tiễn. Tư duy lý luận có khoảng cách rất xa thực tiễn nên nhiều khi các phương án giải quyết vấn đề của tư duy lý luận thiếu tính đặc thù, nghĩa là thiếu sự phù hợp giữa khách thể trừu tượng, chung với khách thể hiện thực cụ thể. Do vậy, tư duy lý luận có thể dẫn đến những giải pháp không phù hợp để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Việc trong một thời gian dài, chúng ta quan niệm cần phải phát triển quan hệ sản xuất trước một bước nhằm tạo điều kiện, mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển đã dẫn đến kết quả ngược lại, là một ví dụ. V.I.Lênin đã từng cho rằng, mọi sự trừu tượng (đúng đắn, nghiêm túc, không tùy tiện) phản ánh giới tự nhiên chính xác hơn, đầy đủ hơn, sâu sắc hơn. Vậy, nếu nó sai? Chắc chắn nó sẽ không

đưa ra được những giải pháp phù hợp với thực tiễn và khi đó, tư duy kinh nghiệm sẽ đóng vai trò phát hiện ra những sai sót đó.

Hiện nay, do tư duy lý luận ở nước ta còn nhiều yếu tố giáo điều, tư biện, nên chưa đưa ra được giải pháp phù hợp trong việc giải quyết những vấn đề mà thực tiễn đang đặt ra một cách hiệu quả. Ví dụ, việc quy hoạch mạng lưới giao thông ở các thành phố lớn, các chiến lược giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, một số chương trình phát triển kinh tế... Về vấn đề này, tác giả Ngô Đình Xây đã viết: "Kiểu tư duy lý luận một cực là sách vở giáo điều và cực kia là thực tiễn vụn vặt là nét nổi bật thứ ba trong tư duy lý luận và cũng là của tư duy lý luận ở nước ta hiện nay. Khi lý tưởng hoá đi đến tuyệt đối hoá chức năng trừu tượng, tuyệt đối hoá khía cạnh lý thuyết thuần tuý tư duy lý luận đã bỏ rơi nguyên tắc: sức mạnh có thể có ở lý luận là ở chỗ nó gắn liền với thực tiễn và khi tư duy lý luận đã quên mất nguyên tắc đó, nó chỉ có thể tạo dựng những lý thuyết trừu tượng cách biệt quá lớn với thực tiễn, và như vậy nó giúp ích được gì cho thực tiễn?"(3). Chính vì vậy, nếu kết hợp tư duy lý luận và tư duy kinh nghiệm một cách hợp lý thì chắc chắn chúng ta sẽ đưa ra được những giải pháp phù hợp hơn với thực tiễn.

Tư duy kinh nghiệm còn đóng vai trò *kết nối giữa lý luận và thực tiễn, thu hẹp khoảng cách giữa lý luận và thực tiễn*. Trong mối quan hệ với tư duy lý luận, tư duy kinh nghiệm không những là cơ sở, tiền đề cho tư duy lý luận, mà còn đóng vai trò trung gian để lý luận thực hiện có hiệu quả vai trò định hướng và chỉ đạo thực tiễn. Lý luận không có thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn không có lý luận là thực tiễn mù quáng. Những tri thức khoa học có mức độ trừu tượng hoá và khái quát hoá rất cao, nhưng trong thực tiễn hầu như hoàn toàn không có những khách thể trừu tượng như vậy. Do vậy, giữa lý luận và thực tiễn vẫn còn là một khoảng cách,

khoảng cách này có thể được lấp đầy nhờ tư duy kinh nghiệm. Mặt khác, do tính chất trừu tượng, chung của những khách thể của tư duy lý luận, những khái quát về mặt lý luận là những nguyên lý chung chưa chú ý tới tính đặc thù; cho nên, để tri thức lý luận chung đó phù hợp với thực tiễn sống động, cụ thể, nghĩa là việc áp dụng những tri thức khoa học vào thực tiễn cần phải có sự tham gia của kinh nghiệm, tư duy kinh nghiệm. Để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đặt ra một cách có hiệu quả đòi hỏi không những phải có tri thức khoa học, phương pháp, mà còn phải có sự nhạy cảm nghề nghiệp, đó là sự mẫn cảm được tạo nên qua trải nghiệm thực tiễn. Ở đây, tư duy kinh nghiệm giữ vai trò cầu nối giữa lý luận và thực tiễn.

Ngoài chức năng tiếp nhận, cung cấp những dữ liệu của đối tượng nhận thức làm tiền đề cho tư duy lý luận khái quát hoá và hệ thống hoá, tư duy kinh nghiệm còn tham gia vào quá trình hiện thực hoá các kết quả nhận thức trong hoạt động thực tiễn cải tạo hiện thực của con người.

Lý luận, các chủ trương, chính sách không ra đời một cách trực tiếp mà là kết quả của những sự trừu tượng khoa học dựa trên cơ sở thực tiễn. Vì vậy, việc tổng kết thực tiễn nhằm bổ sung cho lý luận là hết sức cần thiết. Nó giúp người ta tránh khỏi sa vào giáo điều, duy ý chí. Tổng kết thực tiễn góp phần rất lớn vào việc thu hẹp khoảng cách giữa lý luận và thực tiễn, tránh được tính chất giáo điều của lý luận trong chỉ đạo thực tiễn, lý luận suông hoặc lạc hậu so với thực tiễn. Tư duy kinh nghiệm cũng góp phần loại bỏ những điểm chưa phù hợp giữa lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, nếu chỉ chú ý đến thực tiễn mà xa rời lý luận sẽ dễ rơi vào tình trạng mò mẫm, rập khuôn, kinh nghiệm chủ nghĩa. "Tổng kết thực tiễn là phương pháp căn bản trong hoạt động lý luận, là một phương

(3) Ngô Đình Xây. *Vài nét về thực trạng tư duy lý luận ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Triết học, số 4, 1990, tr.34.

pháp căn bản để khắc phục chủ nghĩa giáo điều và cả chủ nghĩa kinh nghiệm, để thực hiện sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn mà đúc kết, khái quát lên. Không có thực tiễn và kinh nghiệm thực tiễn thì không có lý luận”(4).

Trong quá trình đổi mới hiện nay, việc triển khai những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống có vai trò rất quan trọng của tư duy kinh nghiệm. Để những chủ trương ấy thực sự thấm nhuần và mang hơi thở của cuộc sống thì đối với mỗi địa phương, mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi công việc, mỗi con người cụ thể cần có sự vận dụng một cách hết sức sáng tạo, linh hoạt. Chính thực tiễn phong phú và sinh động ấy sẽ kiểm chứng và trở thành thước đo giá trị của mỗi chính sách của Đảng, chỉ ra những bất cập, những tình huống mà lý luận chưa bao quát hết. Điều đó đòi hỏi những lý luận, những chủ trương, chính sách của Đảng phải luôn đổi mới, bổ sung và điều chỉnh để có thể định hướng cho hoạt động thực tiễn theo những quy luật phát triển khách quan của nó. Trải qua hơn hai mươi năm tiến hành đổi mới, sự phát triển, bổ sung lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng qua các kỳ đại hội đã khẳng định rằng, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn là nhiệm vụ hết sức quan trọng, là cơ sở khoa học để đẩy mạnh đổi mới tư duy lý luận của Đảng.

Trong việc đưa lý luận vào thực tiễn và tổng kết thực tiễn để phát triển lý luận, tư duy kinh nghiệm đóng vai trò quan trọng. *Một mặt*, tư duy kinh nghiệm tham gia cụ thể hoá lý luận để nó thực hiện vai trò chỉ đạo thực tiễn. Sự cụ thể hoá lý luận cho phù hợp với tình hình thực tiễn ở các địa phương là một công việc có ý nghĩa vô cùng cần thiết đối với việc phát triển kinh tế - xã hội ở những địa phương đó. Có thể nói, ở đây, tư duy kinh nghiệm đóng vai trò là nhịp cầu nối quan trọng để các chính sách, đường lối, chủ trương đi vào thực tiễn một cách hiệu quả. Cùng một chính sách như nhau, nhưng địa phương nào biết vận dụng những chủ trương, chính sách một cách phù hợp với tình hình cụ thể của địa

phương mình thì thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư, kinh tế - xã hội phát triển.

Mặt khác, khoa học hiện đại, kinh tế học đã chỉ ra rằng, “đặc điểm của nền kinh tế trong thời đại ngày nay là những hệ thống cực kỳ phức tạp, bao gồm một số rất lớn thành phần vận động không theo các quy luật tuyến tính, và tương tác với nhau trong một toàn thể khó có thể nhận thức qua con đường phân tích”(5). Các yếu tố trong nền kinh tế hiện đại vận động hết sức phức tạp nên dù ở trình độ tư duy lý luận cũng khó có khả năng dự đoán chính xác được tương lai của chúng. Chính vì vậy, việc phát huy tính trực tiếp và sáng tạo của tư duy kinh nghiệm nhằm phát hiện kịp thời và giải quyết các vấn đề mới phát sinh sẽ góp phần mang lại những hiệu quả thiết thực trong hoạt động thực tiễn.

Qua quá trình phân tích ở trên, chúng ta có thể thấy rằng, tư duy kinh nghiệm là nấc thang tất yếu và không thể thiếu của tư duy trong quá trình nhận thức và chỉ đạo hoạt động thực tiễn cải biến thế giới khách quan của con người.

Tuy nhiên, cũng cần phải thấy rằng, bên cạnh những ưu điểm, tư duy kinh nghiệm cũng còn có những mặt hạn chế nhất định. Trong quá trình phát triển và hội nhập hiện nay, nếu chúng ta không khắc phục một cách kịp thời những tác động tiêu cực đó, thì chúng sẽ gây ra nhiều hậu quả hết sức tai hại.

Do được hình thành trực tiếp trong quá trình con người nhận thức và cải tạo thế giới khách quan, nên tư duy kinh nghiệm vẫn *mang tính tự phát* trong việc giải quyết những vấn đề cụ thể của thực tiễn đặt ra. Tính tự phát làm cho tư duy kinh nghiệm không có tầm chiến lược, không tiếp cận được vấn đề ở tầm nguyên lý, nên thường dẫn đến cách nghĩ, cách làm thiếu căn cứ hoặc mò mẫm, kém hiệu quả. Vì vậy, khi đi vào thực tiễn, tư duy kinh nghiệm có thể nhanh nhạy giải quyết được những tình huống mới phát sinh; nhưng ít có khả năng đưa ra các quyết sách lâu dài mang

(4) Nguyễn Đức Bình. Báo *Nhân dân* ngày 5-6-1992.

(5) Phan Đình Diệu. *Góp vài suy nghĩ để tư duy tiếp tục về đổi mới*, hp//: www.chungta.com

tâm chiến lược. Việc các làng nghề ở nước ta hiện nay không thể phát triển lên sản xuất lớn là một minh chứng rõ ràng.

Một hạn chế khác của tư duy kinh nghiệm là *tính duy lý yếu*. Tư duy kinh nghiệm thường rút ra những tri thức kinh nghiệm thông qua con đường quy nạp những trải nghiệm, ít đi sâu phân tích, mổ xẻ để nhận thức vấn đề ở tầm nguyên lý, quy luật. Mức độ trừu tượng hoá và khái quát hoá của tư duy kinh nghiệm chưa cao, nên phạm vi tác động của nó còn hạn hẹp. Hơn nữa, sự thiếu hụt về phương pháp tư duy logic cùng với tính chất tự phát làm cho tư duy kinh nghiệm ít có tính duy lý, thiếu chặt chẽ, thiếu khả năng phân tích, phản biện đối với tri thức mới. Vì vậy, tư duy kinh nghiệm thường có độ chính xác không cao, ít có khả năng định hướng, chỉ đạo hoạt động thực tiễn ở tầm chiến lược một cách hiệu quả.

Do yếu về tính duy lý, tư duy kinh nghiệm thường mang tính định tính nhiều hơn định lượng, thiếu chính xác hơn tư duy lý luận. Đồng thời, do ít có khả năng phân tích, phê phán và tự phê phán, người tư duy kinh nghiệm thường suy nghĩ đơn giản, máy móc, thụ động, ít sáng tạo. Chính điều này đã dẫn đến việc áp dụng một cách máy móc kinh nghiệm của người khác, địa phương khác mà không tính đến những yếu tố đặc thù của địa phương mình. Thực tế cho thấy, các phong trào phát triển sản xuất mía đường, xi măng lò đứng... ở nước ta thời gian qua đã gây ra những hậu quả kinh tế nghiêm trọng.

Dự báo là một yêu cầu mang tính đặc trưng đối với tư duy con người trong quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của mình. Do những nhược điểm trên mà tư duy kinh nghiệm *yếu về khả năng dự báo*. Bởi mức độ chính xác của việc dự báo phụ thuộc rất nhiều vào tính chân lý, tính quy luật, độ sâu sắc của những tri thức mà người ta sử dụng làm cơ sở cho việc dự báo, cũng như quan hệ logic của các tri thức trong quá trình dự báo. Thế giới ngày nay đang diễn ra sự phát triển nhanh chóng nhờ những thành tựu của khoa học hiện

đại. Điều đó đòi hỏi phải đổi mới và nâng cao không ngừng trình độ và năng lực nhận thức để có thể dự báo chính xác tương lai. Đồng thời, dự báo khoa học ngày càng trở thành một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sự thành công ở mọi lĩnh vực và đó là nhiệm vụ rất quan trọng của khoa học hiện đại. Dự báo khoa học ngày càng đóng vai trò không thể thiếu trong việc phát triển và nâng cao hiệu quả của tư duy lý luận nói riêng và quá trình nhận thức của con người nói chung. Điều đó đặt ra vấn đề cần phải khắc phục những hạn chế của tư duy kinh nghiệm cũng như phát triển và nâng cao năng lực tư duy lý luận của con người.

Trong hoạt động thực tiễn, nếu người ta chỉ dừng lại ở trình độ tư duy kinh nghiệm sẽ không có khả năng nhận thức được bản chất của các sự vật và hiện tượng, do đó sẽ không nắm được những biến đổi phong phú, đa dạng của hiện thực để cải biến nó phục vụ lợi ích của con người. Do đó, muốn cải biến hiện thực theo nghĩa sáng tạo ra hiện thực mới, con người phải nhận thức, khám phá được bản chất, quy luật, vận động khách quan của nó bằng tính chặt chẽ, chính xác và sáng tạo của tư duy lý luận. Hơn nữa, người ta cần phải kết hợp nhuần nhuyễn tư duy lý luận với tư duy kinh nghiệm để phát huy những mặt mạnh, cũng như khắc phục những mặt hạn chế của mỗi loại hình tư duy. Đó là cách để phát huy vai trò định hướng và chỉ đạo của lý luận đối với hoạt động thực tiễn nhằm cải tạo hiện thực khách quan một cách có hiệu quả.

Tư duy kinh nghiệm có vai trò rất quan trọng trong quá trình nhận thức và cải tạo thực tiễn của con người, song về bản chất, những tri thức kinh nghiệm vẫn mang tính chất hạn hẹp. Vì vậy, để phát huy được vai trò của tư duy kinh nghiệm, nhất thiết phải đặt nó trong mối liên hệ thống nhất với tư duy lý luận, bởi chỉ có tư duy lý luận với bản chất sáng tạo và sự sâu sắc trong sự phản ánh hiện thực khách quan mới có thể khắc phục được tính chất hạn hẹp, phiến diện của tư duy kinh nghiệm. □